

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 14/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 22 - 7 - 2020

V/v: “Không công nhận vợ chồng”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Minh: Phó Chủ tịch Hội cựu chiến binh huyện

2. Bà Hà Thị Huyền: Phó chủ tịch Hội phụ nữ huyện

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa:
bà Phạm Thị Thanh – Kiểm sát viên

Vào ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 25/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 2 năm 2020 về việc “Không công nhận vợ chồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/6/2020 và QĐ hoãn phiên tòa số 12/2020/QĐST-HNGĐ ngày 06/7/2020, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ông Dương Văn T, sinh năm 1975 (có mặt)

*** Bị đơn:** Bà Hoàng Thị M, sinh năm 1975 (vắng mặt không lý do)

Đồng trú tại: Thôn CR, xã CP, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn ngày 20/02/2020, biên bản lấy lời khai ngày 10/3/2020 và tại phiên tòa, nguyên đơn - ông Dương Văn T trình bày: Vào năm 1992 ông và bà Hoàng Thị M tự nguyện chung sống với nhau nhưng không đăng ký kết hôn. Do mâu thuẫn gia đình, năm 2012 bà Hoàng Thị M bỏ nhà đi đâu, làm gì, ông không biết, ông đã tìm kiếm mọi nơi, kể cả bên nhà chị Hoàng Thị M cũng không có tin tức gì về chị. Ông Dương Văn T cũng đã yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk tuyên bố bà Hoàng Thị M bị mất tích. Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đắk Lắk thông báo tìm kiếm bà Hoàng Thị M trên các phương tiện thông tin đại chúng như báo, đài theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, cũng không có tin tức gì về bà Hoàng Thị M . Do vậy, ngày 15/01/2020, Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đắk Lắk ra quyết định số 01/2020/QĐDS-ST tuyên bố bà Hoàng Thị M mất tích. Nay ông Dương Văn T đề nghị Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đắk Lắk giải quyết không công nhận quan hệ hôn nhân giữa ông với người mất tích là bà Hoàng Thị M là vợ chồng theo quy định của pháp luật.

Về con chung, ông Dương Văn T và bà Hoàng Thị M có 4 người con chung là Dương Văn S, sinh năm 1994; Dương Thị S1, sinh năm 1996; Dương Thị S2, sinh năm 1997 và Dương Văn T, sinh năm 2000. Nay các con đã trưởng thành và khoẻ mạnh nên ông Dương Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Dương Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Dương Văn T tự nguyện chịu trách nhiệm nộp án phí theo quy định của pháp luật nhưng ông Dương Văn T đề nghị Hội đồng xét xử cho ông được miễn án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm vì ông là người đồng bào dân tộc thiểu số (người Mông) sinh sống ở vùng có điều kiện

kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn (thôn CR, xã CP, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk), điều kiện kinh tế gia đình hết sức khó khăn.

Về phía bị đơn: Mặc dù, Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đắk Lắk đã thông báo tìm kiếm bà Hoàng Thị M trên các phương tiện thông tin đại chúng; niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng bà Hoàng Thị M đến nay vẫn không có tin tức gì. Không đến Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đắk Lắk để làm việc.

Tại biên bản xác minh ngày 21/7/2020, Công an xã CP, KB, Đắk cho biết: Bà Hoàng Thị M có đăng ký hộ khẩu tại thôn CR, xã CP, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk. Tuy nhiên, từ năm 2012 đến nay, bà Hoàng Thị M không có mặt tại địa phương, không thông báo hay làm thủ tục tạm vắng nên không biết bà Hoàng Thị M đi đâu, làm gì. Dịp tết âm lịch năm 2020 vừa rồi, cũng không thấy bà Hoàng Thị M về địa phương ăn tết cùng chồng, con.

Tại phiên tòa hôn nay, ông Dương Văn T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc không công nhận quan hệ hôn nhân giữa ông với bà Hoàng Thị M là vợ chồng .

Về con chung, Các con đã trưởng thành và khoẻ mạnh nên ông Dương Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Dương Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát có ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào Nghị án, Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc bà Hoàng Thị M vắng mặt tại phiên tòa: Bà Hoàng Thị M không còn sinh sống tại địa phương, bà cũng không đăng ký tạm vắng tại địa phương, gia đình cũng không ai biết bà Hoàng Thị M đi đâu, làm gì từ năm 2012 đến nay. Tòa án nhân

dân huyện Krông Bông, Đắk Lắk đã tuyên bố bà Hoàng Thị M mất tích theo quyết định số 01/2020/QĐDS-ST. Mặc dù, Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đắk Lắk đã thông báo và làm các thủ tục niêm yết theo quy định của pháp luật nhưng đây là lần thứ hai phiên toà được mở bà Hoàng Thị M vẫn vắng mặt tại phiên toà. Do vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về nội dung :

Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Văn T và bà Hoàng Thị M tự nguyện chung sống với nhau nhưng không đăng ký kết hôn. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa ông Dương Văn T và bà Hoàng Thị M là hôn nhân không hợp pháp. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Dương Văn T về việc không công nhận quan hệ hôn nhân giữa ông và bà Hoàng Thị M là vợ chồng.

Về con chung : ông Dương Văn T và bà Hoàng Thị M có 4 người con chung là Dương Văn S, sinh năm 1994; Dương Thị S1, sinh năm 1996; Dương Thị S2, sinh năm 1997 và Dương Văn T, sinh năm 2000. Nay các con đã trưởng thành và khoẻ mạnh nên ông Dương Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Dương Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Ông Dương Văn T là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, ông Dương Văn T cũng đã có đơn xin miễn tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm cho ông Dương Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Về tố tụng: Ông Dương Văn T và bà Hoàng Thị M đều có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn CR, xã CP, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk. Mặc dù, bà Hoàng Thị M đã bỏ đi khỏi địa phương nhưng đây được xác định là nơi cư trú cuối cùng của bị đơn – bà Hoàng Thị M.

Việc bà Hoàng Thị M không còn sinh sống tại địa phương, bà cũng không đăng ký tạm vắng tại địa phương, gia đình cũng không ai biết bà Hoàng Thị M đi đâu, làm gì từ năm 2012 đến nay. Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đắk Lắk đã tuyên bố bà Hoàng Thị M mất tích theo quyết định số 01/2020/QĐDS-ST. Mặc dù, Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Đắk Lắk đã thông báo và làm các thủ tục niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật nhưng đây là lần thứ hai phiên toà được mở nhưng bà Hoàng Thị M vẫn vắng mặt tại phiên toà.

Do vậy, căn cứ vào Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự: Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về nội dung :

Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Văn T và bà Hoàng Thị M tự nguyện chung sống với nhau nhưng không đăng ký kết hôn. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa ông Dương Văn T và bà Hoàng Thị M là hôn nhân không hợp pháp. Do vậy, áp dụng khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 53: Cần chấp nhận yêu cầu của ông Dương Văn T về việc không công nhận quan hệ hôn nhân giữa ông Dương Văn T và bà Hoàng Thị M là vợ chồng.

Về con chung: ông Dương Văn T và bà Hoàng Thị M có 4 người con chung là Dương Văn S, sinh năm 1994; Dương Thị S1, sinh năm 1996; Dương Thị S2, sinh năm 1997 và Dương Văn T, sinh năm 2000. Nay các con đã trưởng thành và khoẻ mạnh nên ông Dương Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Dương Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Ông Dương Văn T là người đồng bào dân tộc thiểu số (người Mông) sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn (thôn CR, xã CP, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk), điều kiện kinh tế gia đình hết sức khó khăn, ông Dương Văn T cũng đã có đơn xin miễn tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Vì vậy, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình cho ông Dương Văn T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; 39 và 227 bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 53 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Dương Văn T. Tuyên bố không công nhận quan hệ hôn nhân giữa ông Dương Văn T với người bị tuyên bố mất tích - bà Hoàng Thị M là vợ chồng.

2. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm cho ông Dương Văn T.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn - ông Dương Văn T có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn - bà Hoàng Thị M vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo luật định./.

Nơi nhận

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện;*
- *Chi cục THADS huyện;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Huế